

Bản án số: 236/2021/DS-PT

Ngày: 22-11-2021

“V/v Tranh chấp dân sự
về bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng do sức khỏe,
danh dự, nhân phẩm, uy tín
và tài sản bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh;
Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Trúc Phương;
Bà Nguyễn Thị Vĩnh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Bà Phạm Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 155/2021/TLPT-DS ngày 12 tháng 7 năm 2021 về “Tranh chấp dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín và tài sản bị xâm phạm”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 08/2021/DS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố H bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 236/2021/QĐ-PT ngày 10 tháng 9 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn:** 1. Chị Lê Thị Thùy D, sinh năm 1992;
2. Chị Lê Thị Thùy L, sinh năm 2002;
3. Bà G Thị M, sinh năm 1970;

Người đại diện theo ủy quyền của bà G Thị M và chị Lê Thị Thùy L là chị Lê Thị Thùy D, sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố H, Đồng Tháp.

- Bị đơn:** 1. Anh Trần Văn L1, sinh năm 1983;
2. Chị Trần Thị H, sinh năm 1984;
3. Chị Phan Thị Hoàng V, sinh năm 1987;

4. Chị Trần Thị K (K1), sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố H, Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Lương Hà G, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố H, Đồng Tháp.

- *Người kháng cáo*: Chị D, chị L và bà M là nguyên đơn; Anh L1, chị K là bị đơn;

- *Người kháng nghị*: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Nguyên đơn do chị Lê Thị Thùy D đại diện trình bày*: Do có mâu thuẫn cá nhân từ trước đó, nên vào sáng ngày 03/9/2020 tại chợ xã T, thành phố H chúng tôi gồm chị Lê Thị Thùy D, bà G Thị M (mẹ của chị D) và chị Lê Thị Thùy L (em của chị D) có gặp chị Trần Thị K hỏi lý do vì sao ngày 02/9/2020 chị K chửi gia đình chị. Trong lúc hỏi và hai bên có lời qua tiếng lại vài câu thì chị K lấy điện thoại gọi anh Trần Văn L1, cùng với vợ anh L1 là chị Phan Thị Hoàng V và chị Trần Thị H đến. Khi anh L1 đến lên tiếng kêu đánh, ngay lúc đó chị K, anh L1, chị V và chị H, cả 04 người đều cầm cây và thùng đựng nước bẩn lao vào đánh ba mẹ con chị, mẹ chị bị đánh ngã xuống chiếc xe đậu gần đó, chị L thì bị chị H và chị V đánh té xuống đất, sau đó chị L đứng dậy lấy điện thoại ra để ghi hình lại sự việc nhưng do thấy chị bị đánh nên không tiếp ghi hình mà chạy lại can ngăn, lúc giờ thì anh L1 câu cổ chị L hồng chân, còn chị K và chị V đánh chị té quy xuống đất, chị K đê lên người chị đánh nhiều cái vào người chị. Lúc đó chồng chị H là anh Lương Hà G đứng bên cạnh cầm chổi màu xanh nhưng không biết có đánh ai không. Chị L tiếp cầm điện thoại ghi hình thì anh L1 cầm dao nước đá đe dọa L và nói chém chết L. Sau đó mọi người đến can ngăn và các bên giải tán. Sau đó chị và bà M đến Công an xã T trình báo sự việc. Cùng ngày chị và sau đó ngày 04/9/2020 chị L vào Bệnh viện Đa khoa khu vực Hồng Ngự (Bệnh viện Hồng Ngự) điều trị thương tích. Sau khi ra viện chị tiếp tục điều trị Bệnh viện Quốc tế Thái Hòa tại thành phố Hồng Ngự (Bệnh viện Thái Hòa) và Bệnh viện Chợ Rẫy tại Thành phố Hồ Chí Minh (Bệnh viện Chợ Rẫy), chị L tiếp tục điều trị Bệnh viện Thái Hòa và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp (Bệnh viện Đồng Tháp). Đối với bà M thì đến ngày 21/9/2020 thì bà có đi khám, điều trị tại Bệnh viện Thái Hòa và sau đó là Bệnh viện Chợ Rẫy.

Ngoài việc các bị đơn đánh gây thương tích thì các bị đơn còn chửi, dùng những lời lẽ thô tục, khó nghe đối với các nguyên đơn, việc đánh gây thương tích tại nơi công cộng là chợ có nhiều người và anh L1 còn cầm dao đe dọa nguyên đơn, cấm không cho nguyên đơn đi chợ.

Sau khi sự việc xảy ra, nguyên đơn có yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Công an có tiến hành giám định tỷ lệ thương tật của nguyên đơn. Theo Thông báo kết luận giám định pháp y số 68, 69, 70/TB.KL.GĐ.CQCSĐT; cùng ngày 17/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Ngự (Nay là thành phố Hồng Ngự) thì tỷ lệ thương tích của chị D là 08%, của chị L và bà M là 0%. Sau quá trình điều tra, xác minh thì Cơ quan Công an quyết định không khởi tố vụ án hình sự, nên các nguyên đơn khởi kiện vụ án dân sự để yêu

cầu các bị đơn phải bồi thường thiệt hại. Chị D thống nhất dùng các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Công an thu thập được để làm căn cứ giải quyết vụ án này.

Nay các nguyên đơn khởi kiện yêu cầu anh Trần Văn L1, chị Trần Thị H, chị Phan Thị Hoàng V, chị Trần Thị K và anh Lương Hà G liên đới bồi thường thiệt hại cụ thể như sau:

- Chị Thùy D yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín và tài sản bị xâm phạm với số tiền 71.925.670đ. Trong đó gồm:

+ Tiền thuốc, chi phí điều trị thương tích và tiền tàu xe tại Bệnh viện Hồng Ngự và Bệnh viện Thái Hòa và Bệnh viện Chợ Rẫy là 11.325.670đ.

+ Tiền công lao động thu nhập bị mất, giảm sút khi điều trị vết thương là 20 ngày x 500.000đ/ngày = 10.000.000đ;

+ Tiền công lao động, thu nhập bị giảm sút của người chăm sóc bệnh là 14 ngày x 02 người x 350.000đ/ngày = 9.800.000đ;

+ Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là: 7.450.000đ;

+ Tiền tổn thất tinh thần do bị đánh là 15 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 22.350.000đ.

+ Tiền tài sản bị thiệt hại do bị đánh là 1.000.000đ (Cái áo khoác và bộ đồ mặc trên người).

+ Tiền thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là 10.000.000đ.

- Chị Thùy L yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với số tiền 22.750.021đ. Trong đó gồm:

+ Tiền thuốc, chi phí điều trị thương tích tại Bệnh viện Hồng Ngự, Bệnh viện Thái Hòa và Bệnh viện Đồng Tháp là 3.030.021đ.

+ Tiền công lao động thu nhập bị mất, giảm sút khi điều trị vết thương là 07 ngày x 400.000đ/ngày = 2.800.000đ;

+ Tiền công lao động, thu nhập bị giảm sút của người chăm sóc là 04 ngày x 02 người x 350.000đ/ngày = 2.800.000đ;

+ Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 4.470.000đ;

+ Tiền tổn thất tinh thần do bị đánh là 05 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 7.450.000đ.

+ Tiền thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là 5.000.000đ.

- Bà M yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và uy tính bị xâm phạm với số tiền 19.108.183đ. Trong đó gồm:

+ Tiền thuốc, chi phí điều trị thương tích tại Bệnh viện Thái Hòa và Bệnh viện Chợ Rẫy là 2.404.183đ;

+ Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 4.470.000đ;

+ Tiền tổn thất tinh thần do bị đánh là 05 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 7.450.000đ.

+ Tiền thiệt hại về danh dự, nhân phẩm là 5.000.000đ;

Ngoài ra, các nguyên đơn không trình bày hay yêu cầu gì thêm.

- Bị đơn chị Trần Thị K trình bày: Chị chỉ thống nhất bồi thường 50% tiền

thuốc theo toa vé tại Bệnh viện Hồng Ngự cho chị Lê Thị Thùy D là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), còn đối với yêu cầu khởi kiện của bà G Thị M và chị Lê Thị Thùy L thì chị không thống nhất bồi thường, vì chị không có đánh hay gây thương tích cho hai người này. Sự việc đánh nhau vào ngày 03/9/2020 tại chợ xã T chỉ có chị và chị Thùy D, không liên quan gì đến ai khác, vì những người khác chỉ can ngăn thôi. Trước đó, giữa chị với chị Thùy D và bà M cũng đã có mâu thuẫn chuyện nhỏ trong cuộc sống thường ngày rồi, chị D và bà M dùng những lời lẽ thô tục chửi chị, nhưng chị nhin cho qua chuyện vì hai nhà cũng sống gần nhau. Đến ngày 03/9/2020 chị và con đến chợ ăn sáng tại chợ xã Tân Hội thì chị D, bà M tiếp tục chửi và dùng những lời lẽ xúc phạm chị, hai bên lời qua tiếng lại rồi xảy ra việc đánh nhau, việc đánh nhau chỉ có chị với chị D. Chị cũng bị chị D đánh gây thương tích nhưng do thương tích không nặng, chị không có nằm viện điều trị và chị thấy đó là chuyện nhỏ không đáng nên không có khởi kiện yêu cầu chị D bồi thường cho mình. Trong lúc chị và chị D đánh nhau thì gia đình chị D là bà M và chị L cũng định nhào vào đánh chị thì được anh L1 ngăn cản, anh L1 chỉ ngăn cản thôi chứ không gây thương tích cho ai. Chị thống nhất với kết quả điều tra, xác minh của Cơ quan Công an, thống nhất lấy các tài liệu khi Công an xác minh này làm căn cứ giải quyết vụ án. Nay trong vụ án này chị không yêu cầu Tòa án giải quyết gì, ngoài ra chị không trình bày gì thêm.

- *Bị đơn Phan Thị Hoàng V trình bày:* Không thống nhất theo lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn, thống nhất theo lời trình của chị Trần Thị K. Vì chị không có liên quan gì đến việc tranh chấp mâu thuẫn, đánh nhau giữa các bên. Việc mâu thuẫn đánh nhau là giữa chị K và chị D, không liên quan đến ai khác. Chị không yêu cầu hay tranh chấp gì trong vụ án này và không trình bày gì thêm.

- *Bị đơn anh Trần Văn L1 trình bày:* Không thống nhất theo lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn, thống nhất theo lời trình của chị Trần Thị K. Vì không có liên quan gì đến việc tranh chấp mâu thuẫn giữa các bên. Vào sáng ngày 03/9/2020 anh đang ở chợ thành phố Hồng Ngự, chị K có điện thoại nói là bị mẹ con bà M và chị D đòi đánh tại chợ xã Tân Hội, nên anh chạy về thấy đám đông nhiều người đang gây gỗ và đánh nhau, anh thấy chị K và chị D đang đánh nhau và nhiều người đang nhào vào, trong đó có bà M và chị L. Thấy vậy, do không biết cách nào ngăn cản các bên nên anh chạy lại lấy thùng nước rửa chén của bà Thủy bán bún hắc đổ vào đám đông để ngăn cản. Sau khi anh hắc nước thì mọi người tạc ra không đánh nhau nữa, nhưng sau đó khoảng vài phút thì chị D và chị K lại tiếp tục nhào vào đánh nhau tiếp. Anh nhào vào ngăn cản, thì bà M nắm cổ áo anh lôi về trước sân nhà bà M, khi bà M bỏ anh ra thì sự việc đánh nhau giữa chị D, chị L và chị K cũng xong. Sau đó, các bên tiếp tục cự cãi qua lại một chút và giải tán về. Anh không có đánh ai cả, anh chỉ dùng thùng nước rửa chén hắc vào đám đông để giải tán thôi nên anh không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của phía nguyên đơn. Ngoài ra, anh không yêu cầu hay tranh chấp gì và cũng không trình bày gì thêm.

- *Bị đơn Trần Thị H trình bày:* Không thống nhất và không đồng ý bồi thường theo lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn, thống nhất

theo lời trình của chị Trần Thị K. Vì chị không có liên quan gì đến việc tranh chấp mâu thuẫn, đánh nhau giữa các bên. Ngoài ra, chị không yêu cầu hay tranh chấp gì và cũng không trình bày gì thêm.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lương Hà G trình bày:* Vào sáng ngày 03/9/2020, anh đang ở nhà cùng với vợ là Trần Thị H, nhà anh ở ngay chợ xã Tân Hội, ngay chỗ mà xảy ra sự việc đánh nhau, thì nghe có người lớn tiếng ngoài chợ, anh ra mở cửa thì thấy anh L1, chị K đang cự cãi với bà M, chị Thùy D và bà Tám Đường (bà Lựu). Sau đó anh lại hỏi thì chị K nói là bị các người này kiếm chuyện đòi đánh nên chị K có điện thoại cho anh L1 lại. Sau đó, thấy chị K và chị D xông vào định đánh nhau thì anh L1 mới dùng thùng nước rửa chén của bà Thủy bán bún gần đó hắt vào người của chị K và chị D để ngăn cản hai người này đánh nhau. Sau khi bị anh L1 hắt nước vào người nhưng hai bên vẫn không chịu ngưng lại mà còn nhào vô đánh nhau tiếp. Khi đánh thì chỉ có chị K và chị D đánh nhau thôi, sau đó anh thấy bà M chạy vào nhà lấy cây chổi ra định đánh chị K, anh thấy vậy mới ngăn cản bà M và giật lấy cây chổi của bà M, nên bà M không đánh được chị K. Sau đó gia đình của chị D nhào vào đánh chị K thì anh L1 mới lấy thân mình ngăn cản các bên không cho đánh chị K. Anh L1 không gây thương tích cho ai, chỉ ngăn cản các bên thôi. Còn anh thì lại chỗ đánh nhau giữa chị K và chị D để ngăn cản hai bên, gỡ tay hai bên ra vì hai bên còn đang nắm đầu tóc nhau. Sau đó nhiều người lại can ngăn nên sự việc kết thúc. Sự việc đánh nhau chỉ có chị K và chị D, còn các người còn lại chỉ ngăn cản hai bên đánh nhau thôi, không ai gây thương tích gì cho bà M hay chị Thùy L. Trước đó, bà M nhiều lần chửi, xúc phạm đến chị K khi gặp mặt chị K đi chợ, do không chịu nổi bức xúc nên chị K mới chửi lại, hai bên có lời qua tiếng lại, anh chứng kiến nên cũng cùng chị K lời qua tiếng lại với bà M và nhiều người khác. Anh không thông nhất theo yêu cầu của nguyên đơn, vì anh không liên quan gì đến việc đánh nhau giữa các bên đương sự. Anh không yêu cầu hay tranh chấp gì trong vụ án này và cũng không trình bày gì thêm.

- Tòa án cấp sơ thẩm tuyên:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thùy D và chị Lê Thị Thùy L. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Giang Thị M.

+ Buộc chị Trần Thị K phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Lê Thị Thùy D số tiền là 16.083.500đ (Mười sáu triệu không trăm tám mươi ba nghìn năm trăm đồng).

+ Buộc anh Trần Văn L1 phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Lê Thị Thùy L số tiền là 3.941.000đ (Ba triệu chín trăm bốn mươi một nghìn đồng);

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ chậm thi hành án, về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm chị D, chị L bà M kháng cáo một phần bản án sơ thẩm. Chị K, anh L1 cũng kháng cáo một phần bản án sơ thẩm. Viện trưởng Viện kiểm sát Thành Phố Hồng Ngự kháng nghị một phần bản án dân sự sơ thẩm.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- VKS thay đổi một phần nội dung kháng nghị
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm.

Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử: không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn; chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn; chấp nhận một phần kháng nghị của Viện Kiểm Sát; Sửa một phần bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Lê Thị Thùy D, chị Lê Thị Thùy L và bà Giang Thị M đối với bị đơn là chị Trần Thị K, anh Trần Văn L1, Trần Thị H, Phan Thị Hoàng V, Lương Hà G về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín và tài sản bị xâm phạm” phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự;

Bị đơn có địa chỉ cư trú hiện nay tại ấp T, xã Tân Hội, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, được quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, yêu cầu kháng cáo của bị đơn và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát thành phố H. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

- Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn, bắt nguồn từ việc bên nguyên đơn là bà M đã dùng những lời lẽ khó nghe xúc phạm đến chị K là bị đơn (bà M cho rằng chị K giựt chồng của chị Thùy D); từ đó, làm cho hai bên có lời qua tiếng lại nên dẫn đến việc xô sát.

- Hậu quả của việc xô sát: Chị D, chị L nhập viện điều trị; còn bà M thì tự đi khám bệnh, không có nhập viện. Chị K cũng có đi khám bệnh ở Bệnh viện Hồng Ngọc nhưng do chỉ xây sát nhẹ ngoài da, nên chị K không có nằm viện.

Căn cứ vào thông báo kết luận giám định thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị D là 8%; còn của chị L và bà M là 0%;

- Đối với yêu cầu của chị D yêu cầu chị K, anh L1, chị H, chị V và anh G liên đới bồi thường: Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc chị K phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị D là có căn cứ (việc này được chị K thừa nhận và cũng phù hợp với lời

khai của người làm chứng là bà Hoa, chị Hằng), không chấp nhận việc chị D yêu cầu những người còn lại liên đới bồi thường gồm: anh L1, chị H, chị V và anh G là phù hợp. Bởi vì, không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện anh L1, chị H, chị V và anh G gây thương tích cho chị D.

Tuy nhiên, việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định các mức chi phí bồi thường là chưa phù hợp. Nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần điều chỉnh lại các mức chi phí này cụ thể như sau:

1/ Tiền thuốc + chi phí CT và viện phí trong thời gian điều trị tại Bệnh Viện Hồng Ngự với tổng số tiền là: 2.680.000đ;

Ngoài ra, chị D còn điều trị tại Bệnh viện Quốc tế Thái Hòa và bệnh Viện Chợ Rẫy mà chị D đang có yêu cầu chị Kh bồi thường; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Căn cứ vào biên bản chứng nhận thương tích của chị D do Công an thành phố Hồng Ngự lập (tại bút lục 149) thể hiện chị D bị thương tích ở vùng mặt, vùng trán, vùng gò má, vùng cánh tay có vết trầy xước; vùng cẳng chân cũng có vết trầy xước; ngoài ra, không có thương tích nào khác. Căn cứ vào giấy khám bệnh của Bệnh viện Quốc tế Thái Hòa chuẩn đoán: chị D bị chấn thương đùi phải, khám nội, thiếu máu; thoái hóa cột sống lưng (bút lục 12, 13); Còn ở Bệnh viện Chợ Rẫy chị D đi khám vào ngày 06/11/2020 (cách ngày xảy ra sự việc đánh nhau là 02 tháng) và kết quả chuẩn đoán là: chấn thương vùng mông phải (bút lục 06). Việc Tòa sơ thẩm tính cả chi phí điều trị tại Bệnh Viện Quốc Tế Thái Hòa và Bệnh viện Chợ Rẫy là chưa phù hợp, nên các chi phí điều trị của 02 bệnh viện này không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

2/ Từ đó, các yêu cầu bồi thường thiệt hại còn lại của chị D cũng chỉ tính căn cứ vào việc phát sinh trong quá trình điều trị tại bệnh viện Hồng Ngự. Cụ thể như sau:

- Bồi thường thu nhập bị mất trong 10 ngày của chị D điều trị ở Bệnh viện Hồng Ngự (tính cho 02 lần nhập viện) là: 10 ngày x 250.000đ = 2.500.000đ;

- Tiền công người chăm sóc: 10 ngày x 150.000đ/ngày= 1.500.000đ;

- Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe cho chị D là: 1.000.000đ;

- Tiền tổn thất tinh thần được tính là 02 tháng lương cơ sở: 1.490.000đ x 2 tháng = 2.980.000đ;

- Đối với, yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của chị D với số tiền là 1.000.000đ (yêu cầu bồi thường giá trị bộ quần áo lúc xảy ra xô sát bị rách); Chị D không cung cấp được chứng cứ để chứng minh nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận là phù hợp.

Như vậy, tổng số tiền được tính theo chi phí hợp lý mà chị D đã điều trị và được xem xét là: 2.680.000đ + 2.500.000đ + 1.500.000đ + 1.000.000đ + 2.980.000đ = 10.660.000đ.

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, ý kiến trình bày của các bên thì nhận thấy trong việc phát sinh tranh chấp này, giữa bên chị D và chị K đều có lỗi. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định chị K lỗi 70%, chị D lỗi 30% là chưa phù hợp; bởi vì, như phân tích ở trên, phát sinh tranh chấp

bắt đầu từ việc bà M có lời lẽ xúc phạm chị K; Tuy nhiên, nếu chị K biết kiềm chế và xử lý đúng quy định (báo với chính quyền địa phương nhờ can thiệp) thì sự việc xô sát sẽ không xảy ra. Vì vậy, hai bên đều có lỗi nên mỗi bên phải chịu 50% số tiền thiệt hại với số tiền là (10.660.000 đ: 2= 5.330.000đ). Buộc chị K phải bồi thường cho chị D các khoản với số tiền là 5.330.000đ;

- Đối với yêu cầu về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của chị Lê Thị Thùy L. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

+ Việc Tòa sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của chị Thùy L, buộc anh L1 bồi thường thiệt hại cho chị L là chưa phù hợp. Bởi vì, không có tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh, anh L1 gây thiệt hại cho chị L; Đồng thời, khi tiến hành giám định thương tích của chị L thì được xác định tỷ lệ thương tích trên cơ thể của chị L là 0%. Do đó, không có căn cứ để buộc anh L1 bồi thường thiệt hại cho chị L.

+ Tòa án cấp sơ thẩm nhận định thương tích của chị L có thể do trong quá trình anh L1 vào can ngăn đã gây ra nên buộc anh L1 bồi thường là chưa phù hợp. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị L.

- Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà M thì như phân tích của Tòa án cấp sơ thẩm là phù hợp nên cấp phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà M.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn; Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự;

Do sửa án sơ thẩm nên các bên kháng cáo không phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Các phần còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Xét lời trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự; Điều 48 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn chị Lê Thị Thùy D; Lê Thị Thùy L và bà Giang Thị M;

2. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn chị Trần Thị K (Kh) và anh Trần Văn L1;

3. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự.

4. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 08/2021/DS-ST ngày 02/06/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự;

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thùy D;
- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thùy L và bà Giang Thị M.

Buộc chị Trần Thị K (Kh) phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Lê Thị Thùy D với tổng số tiền là 5.330.000đ (Năm triệu ba trăm ba chục nghìn đồng);

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Trần Thị K (Kh) phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lê Thị Thùy D phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tiền án phí được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị D đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0008839 ngày 08/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự.

- Về án phí phúc thẩm: Do sửa án sơ thẩm nên các bên được nhận tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.

+ Chị Lê Thị Thùy D được nhận lại 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008963 ngày 15/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

+ Chị Trần Thị K và anh Trần Văn L1 mỗi người được nhận lại 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008957 và 0008956 ngày 10/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Các phần còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-KT TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- TAND TP. Hồng Ngự;
- Chi cục THADS TP. Hồng Ngự;
- Đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu: VT, HSVA, TDS.

Nguyễn Thị Võ Trinh